MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: *24/7/2019*

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	988.41	106.44
% Thay đổi	-0.11%	-0.25%
KLGD (CP)	166,474,367	36,011,474
GTGD (tỷ đồng)	3,920.62	480.81
Tổng cung (CP)	382,622,270	65,072,200
Tổng cầu (CP)	371,334,240	55,734,100

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	12,115,475	970,965
KL mua (CP)	9,863,400	129,110
GTmua (tỷ đồng)	556.72	2.26
GT bán (tỷ đồng)	369.63	12.93
GT ròng (tỷ đồng)	187.08	(10.67)

Tương quan cung cầu HOSE

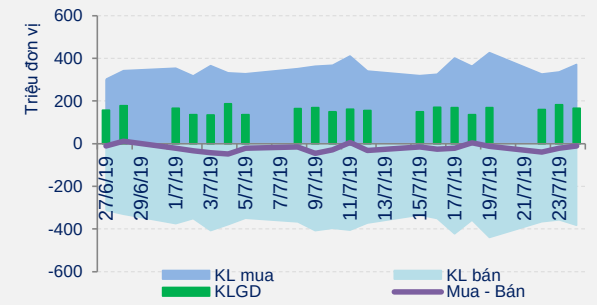

Giá trị Giao dịch NDTNN HOSE

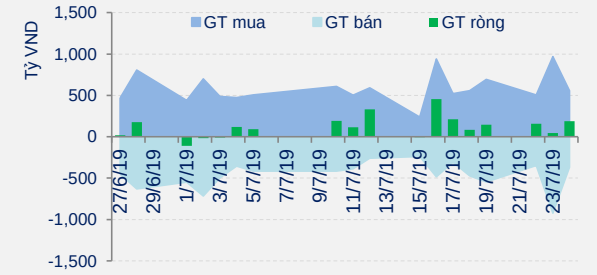

Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	0.00%	12.3	2.1	3.4%
Công nghiệp	-0.14%	15.2	3.2	27.0%
Dầu khí	2.41%	20.6	2.5	7.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	-0.26%	17.9	4.5	4.3%
Dược phẩm và Y tế	-0.62%	13.2	2.6	0.4%
Hàng Tiêu dùng	0.20%	19.5	6.1	9.9%
Ngân hàng	-1.60%	11.6	2.3	18.8%
Nguyên vật liệu	-0.36%	13.1	2.7	7.5%
Tài chính	0.73%	24.2	5.0	19.0%
Tiện ích Cộng đồng	-0.39%	15.8	3.2	1.8%
VN - Index	-0.11%	16.9	4.3	111.6%
HNX - Index	-0.25%	9.7	1.7	-11.6%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường điều chỉnh nhẹ trong phiên hôm nay khi VN-Index đã thất bại trước lực cung trong vùng kháng cự mạnh 990-1.000 điểm (đỉnh tháng 4,5/2019). Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 1,05 điểm (-0,11%) xuống 988,41 điểm; HNX-Index giảm 0,27 điểm (-0,25%) xuống 106,44 điểm. Thanh khoản xấp xỉ so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.724 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch đạt 206 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.258 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 207 mã tăng, 114 mã tham chiếu, 284 mã giảm. Thị trường tăng điểm vào đầu phiên để tiến vào vùng kháng cự, tuy nhiên áp lực cung từ khoảng 11h trở đi đã khiến thị trường chìm dần vào sắc đỏ. Nhóm cổ phiếu trụ cột mà tiêu biểu là nhóm ngân hàng bị chốt lời và đồng loạt giảm, có thể đến như VCB (-2,5%), BID (-2,3%), CTG (-1,8%), GAS (-0,4%), MWG (-1,4%), HPG (-0,7%), TCB (-0,5%), HVN (-0,5%), MBB (-0,4%)... Ở chiều ngược lại, vẫn còn một số trụ cột tăng giá như VIC (+1,8%), PLX (+2,8%), MSN (+1,4%), BVH (+1,2%), NVL (+1%), VJC (+0,7%), VNM (+0,2%), BHN (+1,2%)... Trên sàn HNX, các trụ cột như ACB (-0,3%), DGC (-1,8%), VCG (-0,4%)... giảm khiến chỉ số HNX-Index có phiên giảm nhẹ thứ ba liên tiếp.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index gặp khó khăn khi tiến vào vùng kháng cự mạnh 990-1.000 điểm (đỉnh tháng 4,5/2019). Với tâm lý thị trường đang tư duy ngắn hạn như thời gian gần đây thì sau một nhịp T+3, hàng về có lãi sẽ được mang ra chốt luôn thì diễn biến điều chỉnh như phiên hôm nay không có gì bất ngờ. Thanh khoản khớp lệnh phiên hôm nay tuy cao hơn mức trung bình 20 phiên nhưng vẫn chỉ xấp xỉ phiên trước đó cho thấy phiên giảm này chưa làm cho tình hình trở nên quá xấu. Khối ngoại cũng tận dụng phiên giảm để mua ròng khoảng 200 tỷ đồng trên hai sàn là một tín hiệu tích cực. Vùng 990-1.000 điểm sẽ tiếp tục là kháng cự mạnh cho các nhịp tăng nếu có trong các phiên tiếp theo do đây là vùng tiềm năng của các hoạt động chốt lời ngắn hạn. Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 8 vẫn duy trì mức basis âm nhẹ -2,39 điểm cho thấy nhà đầu tư có sự thận trọng với đà tăng của thị trường. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 25/7, VN-Index có thể hồi phục trở lại để tiếp tục thử thách vùng kháng cự mạnh trong khoảng 990-1.000 điểm (đỉnh tháng 4,5/2019). Chúng tôi duy trì khuyến nghị nhà đầu tư hạn chế mua vào trong thời điểm này và có thể canh chốt lời nếu thị trường tiến vào vùng kháng cự mạnh 990-1.000 điểm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 24/7/2019

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong phiên giao dịch sáng, với mức cao nhất trong phiên tại 994,85 điểm. Nhưng từ khoảng 11h trở đi, áp lực cung gia tăng đã khiến cho chỉ số dần giảm xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 986,34 điểm. Kết phiên, VN-Index giảm 1,05 điểm (-0,11%) xuống 988,41 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB giảm 2.000 đồng, BID giảm 800 đồng, CTG giảm 400 đồng. Ở chiều ngược lại, VIC tăng 2.200 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm vào đầu phiên giao dịch, với mức cao nhất trong phiên tại 107,5 điểm. Nhưng từ khoảng 10h trở đi, áp lực cung gia tăng khiến chỉ số giảm dần xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 105,92 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,27 điểm (-0,25%) xuống 106,44 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 100 đồng, DGC giảm 600 đồng, VCG giảm 100 đồng. Ở chiều ngược lại, PVI tăng 500 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 187 tỷ đồng. VJC là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 119,9 tỷ đồng tương ứng với 879 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 32,4 tỷ đồng tương ứng với 266 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HBC là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 26,6 tỷ đồng tương ứng với 1,9 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 10,68 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 842 nghìn cổ phiếu. SHS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 4,9 tỷ đồng tương ứng với 523 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 3,9 tỷ đồng tương ứng với 169 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DGC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 639,5 triệu đồng tương ứng với 19,9 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

IMF hạ dự báo tăng trưởng toàn cầu xuống mức thấp nhất kể từ Khủng hoảng tài chính

Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) vừa tiếp tục cắt giảm triển vọng tăng trưởng toàn cầu, đưa nó xuống mức thấp nhất kể từ cuộc Khủng hoảng Tài chính 10 năm trước. IMF cũng cho rằng những "những chính sách sai lầm" về thương mại và Brexit có thể làm tổn hại tới sự phục hồi của kinh tế toàn cầu.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:

VN-Index điều chỉnh nhẹ trong phiên hôm nay và hiện chỉ số vẫn ở dưới ngưỡng 990 điểm (đỉnh tháng 5/2019), thanh khoản khớp lệnh xấp xỉ phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 133 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 975 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 965 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá lên (bear market) với ngưỡng hỗ trợ tại 955 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 25/7, VN-Index có thể hồi phục trở lại để tiếp tục thử thách vùng kháng cự mạnh trong khoảng 990-1.000 điểm (đỉnh tháng 4,5/2019).

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm nhẹ trong phiên thứ ba liên tiếp và hiện chỉ số tiếp tục kết phiên trên ngưỡng 106 điểm, thanh khoản khớp lệnh gia tăng và cao hơn mức trung bình 20 phiên với 29 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 105 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 105 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 105,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 25/7, HNX-Index có thể hồi phục trở lại để hướng dần đến ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 107 điểm (trendline giảm từ tháng 6/2018 đến nay).

TIN TRONG NƯỚC	
Giá vàng trong nước tăng	Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 39,46 - 39,76 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 100.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.
Tỷ giá trung tâm giảm 1 đồng	Ngày 24/7, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 23.076 đồng (giảm 1 đồng).
TIN QUỐC TẾ	
Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 4,85 USD/ounce tương ứng 0,34% lên mức 1.426,55 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,004 điểm tương ứng với 0,004% lên 97,422 điểm. USD tăng so với EUR lên mức: 1 EUR đổi 1,1138 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2479 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 108,07 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,31 USD/thùng tương ứng 0,55% lên mức 57,08 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 22/7, chỉ số Dow Jones tăng 177,29 điểm tương ứng 0,65% lên 27.349,19 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 47,27 điểm tương ứng 0,58% lên 8.251,4 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 20,44 điểm tương ứng 0,68% lên 3.005,47 điểm.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên

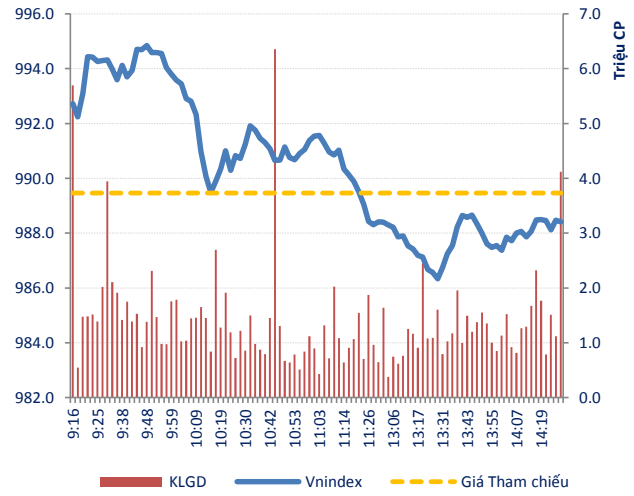

KLGD và HNX-Index trong phiên

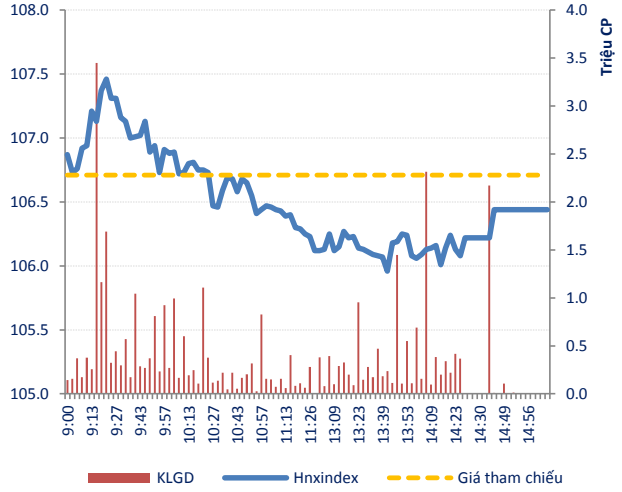

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

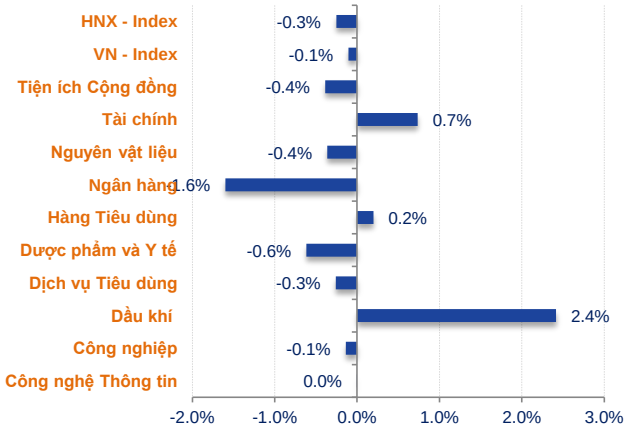

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

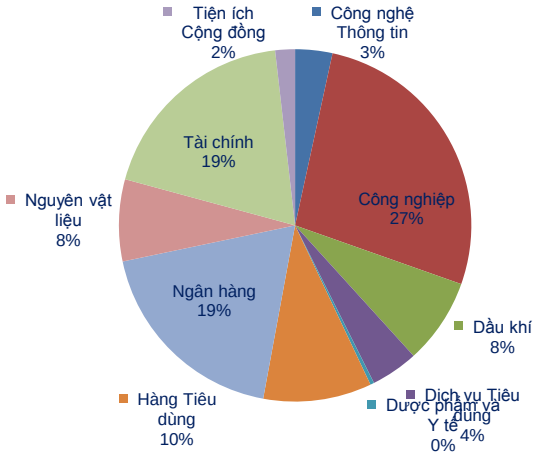

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

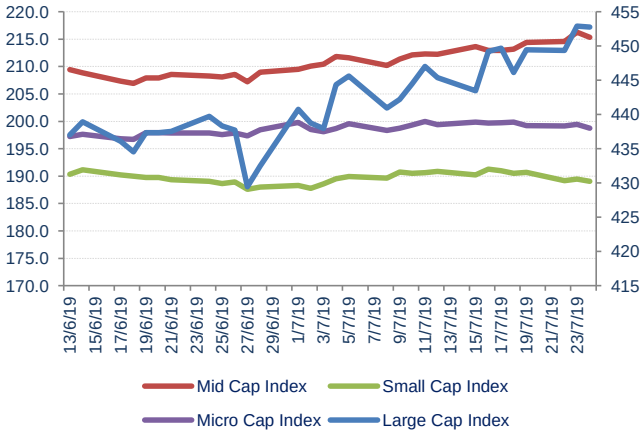

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

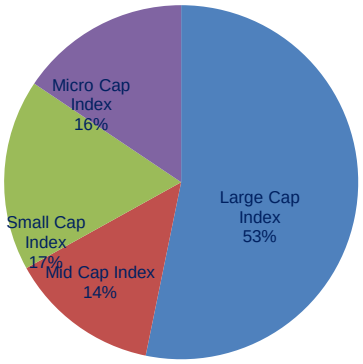

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ — Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ

Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ — Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ

HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VJC	878,800	DLG	2,027,420
2	HPG	835,140	HBC	1,869,472
3	KBC	495,620	STB	1,838,180
4	VRE	471,400	PVT	473,450
5	GEX	392,730	E1VFVN30	242,890

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ROS	28.00	28.00	0.00%	18,628,810
KBC	15.35	15.45	0.65%	7,034,170
MBB	22.70	22.60	-0.44%	5,461,810
GEX	21.60	22.20	2.78%	4,726,450
DLG	1.45	1.46	0.69%	4,536,240

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CFPT1903	5.15	7.30	2.15	41.75%
BTT	37.90	40.50	2.60	6.86%
TIE	6.27	6.70	0.43	6.86%
HOT	32.80	35.05	2.25	6.86%
TNI	10.40	11.10	0.70	6.73%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CHPG1903	0.92	0.80	-0.12	-13.04%
CHPG1901	1.18	1.05	-0.13	-11.02%
TVT	22.95	21.35	-1.60	-6.97%
STG	13.65	12.70	-0.95	-6.96%
HUB	21.70	20.20	-1.50	-6.91%

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	26,425	SHS	523,340
2	DGC	19,900	PVS	169,200
3	TIG	12,100	CEO	108,000
4	AMV	2,100	BCC	24,300
5	KHS	1,500	INN	24,000

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.80	6.80	0.00%	8,878,329
ACB	30.80	30.70	-0.32%	4,011,188
PVX	1.20	1.20	0.00%	2,906,235
NVB	8.10	8.00	-1.23%	2,395,600
PVS	22.90	23.00	0.44%	2,011,809

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SPI	0.80	0.90	0.10	12.50%
TMB	10.00	11.00	1.00	10.00%
VCM	24.00	26.40	2.40	10.00%
DST	1.00	1.10	0.10	10.00%
SCI	15.90	17.40	1.50	9.43%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.50	0.40	-0.10	-20.00%
VC1	16.10	13.80	-2.30	-14.29%
PTD	18.00	16.20	-1.80	-10.00%
PSI	3.00	2.70	-0.30	-10.00%
L61	21.60	19.50	-2.10	-9.72%

(*) Giá điều chỉnh

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ROS	18,628,810	3.2%	327	85.5	2.7
KBC	7,034,170	3250.0%	1,336	11.6	0.8
MBB	5,461,810	20.4%	3,302	6.8	1.3
GEX	4,726,450	9.5%	1,932	11.5	1.6
DLG	4,536,240	0.2%	20	72.7	0.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	8,878,329	10.9%	1,479	4.6	0.5
ACB	4,011,188	26.4%	4,297	7.1	1.8
PVX	2,906,235	-8.7%	(466)	-	1.0
NVB	2,395,600	1.2%	126	63.7	0.8
PVS	2,011,809	9.5%	2,427	9.5	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CFPT190	41.7%	N/A	N/A	N/A	N/A
BTT	6.9%	16.1%	4,000	10.1	1.6
TIE	6.9%	-12.5%	(2,915)	-	0.3
HOT	6.9%	14.8%	2,175	16.1	2.6
TNI	6.7%	0.8%	100	110.9	1.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SPI	12.5%	-4.0%	(401)	-	0.1
TMB	10.0%	9.9%	1,723	6.4	0.6
VCM	10.0%	15.0%	3,260	8.1	1.2
DST	10.0%	-2.4%	(260)	-	0.1
SCI	9.4%	21.5%	2,732	6.4	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VJC	878,800	39.6%	9,812	13.5	4.6
HPG	835,140	20.6%	2,956	7.3	1.1
KBC	495,620	6.5%	1,336	11.6	0.8
VRE	471,400	8.8%	1,064	35.1	3.0
GEX	392,730	9.5%	1,932	11.5	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	26,425	10.9%	1,479	4.6	0.5
DGC	19,900	25.1%	6,956	4.6	1.3
TIG	12,100	6.6%	744	4.6	0.3
AMV	2,100	48.5%	8,913	3.3	1.5
KHS	1,500	14.4%	2,346	5.0	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	408,204	3.6%	1,076	113.3	7.3
VHM	287,388	27.4%	3,842	22.3	6.3
VCB	285,213	25.1%	4,731	16.3	3.7
VNM	218,719	38.3%	5,926	21.2	7.7
GAS	204,218	27.1%	6,511	16.4	4.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38,288	26.4%	4,297	7.1	1.8
VCS	12,230	41.6%	7,332	10.6	4.2
VCG	11,617	7.0%	1,213	21.7	1.8
PVS	10,993	9.5%	2,427	9.5	0.9
PVI	8,643	8.8%	2,661	14.1	1.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	2.14	27.4%	3,842	22.3	6.3
LAF	2.13	-24.4%	(2,037)	-	0.9
VRE	1.96	8.8%	1,064	35.1	3.0
HTL	1.91	7.9%	1,301	14.1	1.1
AMD	1.91	2.7%	306	5.8	0.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DPS	5.05	-2.0%	(217)	-	0.0
GDW	4.48	10.2%	1,596	12.8	1.3
ACM	4.23	-1.2%	(114)	-	0.0
FID	3.82	0.1%	8	186.0	0.1
VC1	3.37	7.6%	1,470	9.4	0.7

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, số 1-3 Lê Đình Lý , Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779